

Bản án số: 110/2020/HSST
Ngày: 07/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện, Cán bộ hưu trí;
2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan, Giáo viên trường
đại học Khoa học Thái Nguyên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Loan, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/HSST ngày 02/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2020/HSST-QĐ ngày 23/3/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Văn K; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 03/01/2003 (tính đến ngày phạm tội được 16 tuổi 11 tháng 18 ngày); nơi đăng ký HKTT: Xóm C, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; học vấn: 11/12; con ông Dương Văn Ch (đã chết) và bà Trương Thị Ph; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: bà Trương Thị Ph (mẹ đẻ bị cáo), có mặt

Địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Thiệu Thị Thanh Huyền, Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt

2. Họ và tên: Nông Văn T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 13/3/2003 (tính đến ngày phạm tội được 16 tuổi 9 tháng 8 ngày); nơi đăng ký HKTT: Xóm C, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; học vấn: 11/12; con ông Nông Văn L và bà Đặng Thị B; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị

tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 27/12/2019, được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: Nông Văn L và bà Đặng Thị B (bố mẹ đẻ bị cáo); có mặt

Địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Quang Nam, Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt

3. Họ và tên: Phương Văn Nh; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 25/6/2003 (tính đến ngày phạm tội được 16 tuổi 5 tháng 26 ngày); nơi đăng ký HKTT: Xóm C, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; học vấn: 11/12; con ông Phương Văn N và bà Nông Thị B; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: ông Phương Văn N và bà Nông Thị B (bố mẹ đẻ bị cáo); có mặt

Địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Công Quang, Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt

4. Họ và tên: Ma Kiên C; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 11/10/2003 (tính đến ngày phạm tội được 16 tuổi 2 tháng 11 ngày); nơi đăng ký HKTT: Xóm B, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; học vấn: 11/12; con ông Ma Văn L và bà Hứa Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 27/12/2019; có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: ông Ma Văn L và bà Hứa Thị L (bố mẹ đẻ bị cáo); có mặt

Địa chỉ: Xóm B, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Thanh Nghĩa, Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt

5. Họ và tên: Sầm Minh T1; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/09/2002 (tính đến ngày phạm tội được 17 tuổi 3 tháng 20 ngày); nơi đăng ký HKTT: Xóm C, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; học vấn: 11/12; con ông Sầm Văn T và bà Nông Thị Ng; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: ông Sầm Văn T và bà Nông Thị Ng (bố mẹ đẻ bị cáo); có mặt

Địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đào Anh T1, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt

Người chứng kiến: Đậu Quốc H, sinh năm 1978, vắng mặt

Địa chỉ: tổ 6, phường T, thành phố Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 21/12/2019, tổ C tác của Công an thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại tổ 8, phường T, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện, bắt quả tang Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Ma Kiên C, Sầm Minh T1 đang vận chuyển 04 ba lô màu đen từ trên xe ô tô BKS: 29A-395.52 đang đỗ trước khu vực cổng Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong 04 ba lô màu đen có chứa 460 vật hình bóng đèn tròn nghi là pháo.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng các vật hình bóng đèn tròn, bên ngoài có bọc giấy màu nâu và bọc giấy màu vàng có in chữ nước ngoài và có gắn một đoạn dây dẫn màu xanh, xác định tổng khối lượng là 18,7 kg.

Tại Kết luận giám định số 60/KL-KTHS ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: 460 vật dạng hình bóng đèn tròn có tổng khối lượng 18,7 kg. Phần hình trụ dài 03 cm, đường kính 2,7 cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng, có in chữ nước ngoài và gắn sợi dây màu xanh, phần hình cầu có đường kính 4,1 cm, bên ngoài bọc giấy màu nâu, được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu A là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tại Cơ quan điều tra Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Ma Kiên C và Sầm Minh T1 khai: Do cần tiền tiêu cá nhân nên đã nảy sinh ý định mua pháo về bán kiếm lời. Thông qua mạng xã hội, khoảng 11 giờ ngày 20/12/2019, C đã liên hệ với một người không rõ lai lịch ở Thái Nguyên, muốn mua của C 500 quả pháo dạng hình bóng đèn tròn với giá 15.000.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, tại nhà của Phương Văn Nh thuộc xóm C, xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng, K, T, Nh, C, T1 đã thống Nh với nhau đến biên giới Việt Nam – Trung Quốc mua pháo nổ mang về Thái Nguyên bán lại cho đối tượng do C liên hệ.

C góp 460.000 đồng, T góp 100.000 đồng, Nh góp 540.000 đồng, tổng cộng được 1.100.000 đồng, thỏa thuận lợi nhuận từ việc bán pháo sẽ chia đều. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, 5 bị cáo đến khu vực giáp biên giới Việt Nam – Trung Quốc, thuộc địa phận huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng. Khi đến nơi, K, Nh điều khiển xe mô tô BKS: 11B1-314.80 đứng ngoài đường cảnh giới, C, T điều khiển xe mô tô BKS: 11Y1-1557, T1 điều khiển xe mô tô BKS: 11B11-157.14 đi sâu vào trong khu vực biên giới, gặp và mua của 01 đối tượng người Trung Quốc không rõ lai lịch 500 quả pháo dạng bóng đèn tròn với tổng số tiền là 2.500.000 đồng. Tuy nhiên do không có đủ tiền và T1 nhận ra người

Trung Quốc là người quen nên, thỏa thuận trả trước số tiền 1.000.000 đồng còn 1.500.000 đồng sẽ trả sau khi bán được pháo. Số tiền 100.000 đồng còn lại do các bị cáo góp để đồ xăng xe.

T, C, T1 cho số pháo vừa mua được vào 03 ba lô rồi mỗi người đeo 1 ba lô trên vai di chuyển về địa phận xóm Cô Mười để gặp K và Nh. Tại đây, các bị cáo đã chia số pháo mua được thành 04 balô. C, T mang 02 ba lô pháo; T1 mang 01 ba lô pháo; K, Nh mang 01 ba lô pháo đến thành phố Thái Nguyên để bán. Khi đi đến Lạng Sơn, xe máy của C bị hỏng nên 5 bị cáo đã dừng lại nghỉ ở ven đường, chờ đến sáng sửa xe xong đi tiếp. Sáng ngày 21/12/2019, các bị cáo mang xe của C đến nhà anh Lương Tiến H, sinh năm 1984, HKTT: B, xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để sửa xe. Sau khi sửa xe xong, K, T, Nh, C, T1 không đi xe mô tô xuống Thái Nguyên mà thuê xe ô tô nhãn hiệu Suzuki BKS: 29A-395.53 của anh H để đi Thái Nguyên với giá 3.000.000 đồng. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, 5 bị cáo đến khu vực cổng Trường đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên để bán pháo, thì bị tổ C tác Công an thành phố Thái Nguyên bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 thùng pháo ký hiệu H còn lại sau giám định .

Hiện được bảo quản tại Công ty cổ phần cơ điện luyện kim Thái Nguyên – Chi nhánh Mỏ đá Núi Voi.

- 04 ba lô vải màu đen.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh của Ma K C.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Cơ quan Điều tra đã trả lại 03 xe moto và 01 xe ô tô cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSTPTN ngày 18/02/2020, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Ma Kiên C và Sầm Minh T1 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 70/CT-VKSTPTN ngày 18/02/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Ma Kiên C và Sầm Minh T1 phạm tội “Buôn bán hàng cấm”;

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Ma Kiên C và Sầm Minh T1, mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; không áp

dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị tịch thu, tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 04 ba lô vải màu đen; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh của Ma K C.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Những người bào chữa cho các bị cáo trong tranh luận: đều Nh trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật truy tố, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo được tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2] Tại bản kết luận giám định số 60/KL-KTHS ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, C an tỉnh Thái Nguyên kết luận: 460 vật dạng hình bóng đèn tròn có tổng khối lượng 18,7 kg, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Ma Kiên C và Sầm Minh T1 đều khai nhận số pháo trọng lượng 18,7 kg bị C an bắt quả tang, thu giữ là của các bị cáo, do các bị cáo mua khu vực giáp biên giới Việt Nam – Trung Quốc, thuộc địa phận huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng vào ngày 20/12/2019. Mục đích các bị cáo mang xuống Thái Nguyên để bán cho một người không biết rõ lai lịch địa chỉ đã hẹn từ trước, nhằm mục đích kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[4] Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

[5] Bản cáo trạng số 70/CT-VKSTPTN ngày 18/02/2020 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Ma Kiên C và Sầm Minh T1 theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[6] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về sản xuất, kinh doanh pháo nổ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Về vai trò của các bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo đều cùng tham gia thực hiện tội phạm như nhau và phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, các bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt đối với các bị cáo:

[7] Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội và đến khi xét xử đều chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hiện đang theo học lớp 11/12 Phổ thông trung học, nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ khả năng để các bị cáo tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục được đi học.

Về hình phạt bổ sung:

[8] các bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy 350 quả pháo còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 04 ba lô vải màu đen; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh của Ma K C.

[10] Về án phí các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự;

1/ Xử phạt các bị cáo: Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Ma Kiên C, Sầm Minh T1, mỗi bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Giao các bị cáo Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Sầm Minh T1 cho UBND xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng, giao bị cáo Ma K C cho UBND xã C, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy 350 quả pháo được đựng trong 01 thùng catton đã được niêm phong theo quy định.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/01/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Công ty Cổ phần Cơ điện luyện kim Thái Nguyên – Mỏ đá Núi Voi.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Realme, số Imel 1: 868236047531992, số Imel 2: 868236047531984; tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) ba lô vải màu đen.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 163 ngày 21/02/2020 giữa C an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Dương Văn K, Nông Văn T, Phương Văn Nh, Ma Kiên C và Sầm Minh T1.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- C an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu